

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST

Ngày: 02 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn.

2. Bà Trịnh Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Quy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/HSST ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; Tại: TV, TH, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 3, xã TV, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thị T; Vợ: Chưa; Con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 02/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 24/12/2020 chuyển tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Bá T, sinh năm 1962; Trú tại: Thôn 3, xã TV, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt tại phiên tòa.

- Anh Lê Bá T1, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn 3, xã TV, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1977; Trú tại: Tiểu khu 13, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Anh T2 vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Phạm Đăng T3, sinh năm 1996; Trú tại: Tiểu khu 8, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Anh T3 vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, Nguyễn Văn H sinh năm 1993 ở thôn 3, xã TV, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã một mình đi xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, màu đen, BKS 36B4-263.73 từ xã TV, huyện Thiệu Hóa đến khu vực bờ sông thuộc địa phận xã Đông Tân, thành phố Thanh Hóa mua của một người đàn ông 02 (hai) gói ma túy với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn H cất hai gói ma túy vào túi quần sau bên phải và điều khiển xe mô tô quay về xã TV, huyện Thiệu Hóa. Khi H đi trên Quốc lộ 45 đến địa phận tiểu khu 13 thị trấn Thiệu Hóa thì bị lực lượng Công an thị trấn Thiệu Hóa bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang đã phát hiện và thu giữ: 02 (hai) gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá) để trong túi quần sau bên phải của H được bỏ vào phong bì niêm phong ký hiệu M; 02 (hai) vỏ túi nilon màu trắng có kích thước (02 x 02)cm để trong túi áo ngoài bên trái; 01 (một) điện thoại Iphone6 màu đen; 01 xe máy nhãn hiệu EXCITER BKS 36B4 - 263.73 và 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Tổ công tác tiến hành mời anh Nguyễn Văn T2 và anh Phạm Đăng T3 ở thị trấn Thiệu Hóa đã chứng kiến việc Công an thị trấn Thiệu Hóa bắt quả tang và thu giữ ma túy và tiến hành niêm phong vật chứng, chứng kiến sự việc.

Tại kết luận giám định số 111/PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: "Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,518g (Không thấy năm một tám gam) loại Methamphetamine.

Đối với chiếc xe mô tô EXCITER, màu đen, BKS 36B4-263.73 màu đen H khai đã mượn của anh Lê Bá T1 (con ông Lê Bá T) để đi công việc từ trước, T1 không biết H dùng xe đi mua ma túy. Qua tra cứu, xác minh cho thấy chủ xe là ông Lê Bá T ở xã TV, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Ông Lê Bá T đề nghị trả lại cho ông chiếc xe mô tô mà bị cáo đã mượn.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 02/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Thiệu Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt Nguyễn Văn H từ 30 đến 36 tháng tù; Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định và 02 vỏ túi nilon; Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu EXCITER màu đen, BKS 36B4-263.73 cho ông Lê Bá T; Trả lại 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội; Tiếp tục quy trừ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 cảm ứng màu đen để xử lý trong vụ án khác.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác; Khi nói lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã T1 hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T1 hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người chứng kiến phù hợp với vật chứng thu giữ được, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, tại Quốc lộ 45 địa phận tiểu khu 13 thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,518g (Không phải năm một tám gam) loại: Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”.

a..., b..., c Heroine, coocain, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo và hướng xử lý: Bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, tội mà toàn xã hội lên án mạnh mẽ và kiên quyết đấu tranh để ngăn chặn, đẩy lùi bởi tác hại của nó đối với giống nòi, đối với trật tự an toàn xã hội, với cuộc sống bình yên của chính gia đình bị cáo. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng lớn đến các chính sách phát triển kinh tế của nhà nước, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác; việc đấu tranh với tội phạm ma

túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước đang có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này; Tại phiên tòa bị cáo khai nhận bản thân bị cáo nghiện ma túy, thì thoảng dùng ma túy đá, loại thường dùng là Methamphetamine, nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy ngoài vụ án này bị cáo đang bị truy tố trong vụ án khác với hành vi buôn bán trái phép chất ma túy trước ngày xảy ra vụ án này, nên xem xét mức án nghiêm đủ sức răn đe và phòng ngừa chung như đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định *“Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy; Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với chiếc xe mô tô EXCITER, màu đen, BKS 36B4-263.73 của ông Lê Bá T, H mượn của anh Lê Bá T1 (con ông Lê Bá T) để đi công việc từ trước, anh T1 và ông T không biết bị cáo đã sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy, nên trả lại chiếc xe này cho ông Lê Bá T1 là phù hợp; Số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, tịch thu tiêu hủy 02 túi nil on đựng ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 cảm ứng màu đen là phương tiện bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy trong vụ án khác mà Tòa án huyện Thiệu Hóa đang thụ lý, nên tiếp tục quy trữ để xử lý sau, trong vụ án khác là phù hợp.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H tại khu vực khu vực bờ sông thuộc địa phận xã Đông Tân, thành phố Thanh Hóa, quá trình điều tra Cơ quan điều tra cơ quan điều tra đã rà soát NH không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo, tại phiên tòa không xác định được danh tính, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ (Ngày 18/12/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là Methamphetamine còn lại sau khi trích giám định, tất cả được đựng trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lại Thị Thanh Loan và Nguyễn Hữu Loan và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) túi nilon; Tiếp tục quy trữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 cảm ứng màu đen để xử lý trong vụ án khác.

Trả lại 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) tiền đã thu giữ của bị cáo cho bị cáo Nguyễn Văn H; Trả lại 01 chiếc xe mô tô EXCITER màu đen, BKS 36B4-263.73 cho ông Lê Bá T.

Đặc điểm của phong bì niêm phong và điện thoại, xe mô tô, túi nilon và tiền theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa ngày 28/01/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được T1 hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Ông T có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh T1 có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Dũng Tấn

Trịnh Thị Hạnh

Hoàng Văn Đạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Dũng Tấn

Lê Minh Nhân

Hoàng Văn Đạt

